**CHẤT LƯỢNG ĐIỀU HÀNH KINH TẾ CỦA CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ Ở VIỆT NAM TỪ KẾT QUẢ KHẢO SÁT PCI 2019**

***Tham luận của VCCI Đà Nẵng tại Hội thảo Nâng cao chất lượng đào tạo lao động đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp, Thừa Thiên Huế ngày 26/6/2020***

PCI 2019 đánh dấu chặng đường 15 năm hình thành và phát triển của chỉ số PCI Việt Nam. Chỉ số PCI được xây dựng nhằm đánh giá môi trường kinh doanh, chất lượng điều hành kinh tế và nỗ lực cải cách hành chính của chính quyền các tỉnh, thành phố của Việt Nam, bên cạnh đó các báo cáo hằng năm của PCI đã truyền tải các thông điệp quan trọng của cộng đồng doanh nghiệp tới chính quyền các cấp ở Việt Nam về yêu cầu cải thiện chất lượng điều hành, cải cách thủ tục hành chính và tạo lập một môi trường kinh doanh thuận lợi hơn cho doanh nghiệp.

PCI 2019 cho thấy chất lượng điều hành kinh tế của các tỉnh, thành phố tiếp tục được cải thiện, Quảng Ninh là tỉnh đứng đầu xếp hạng PCI 2019 với điểm số là 73,4 điểm. Một trong những địa phương có cải thiện tốt về vị trí trên bảng xếp hạng PCI là tỉnh Thừa Thiên Huế với việc tăng 10 bậc từ vị trí 30 lên vị trí 20 trên bảng xếp hạng. Năm 2019 là năm thứ 3 liên tiếp tỉnh trung vị PCI có điểm số trên 60 trên thang điểm 100 (65,13 điểm đối với chỉ số PCI tổng hợp và 63,25 điểm đối với chỉ số PCI gốc), thể hiện xu hướng chất lượng điều hành kinh tế địa phương được cải thiện rõ rệt từ năm 2016 trở lại đây và điểm số PCI 2019 cũng là kết quả cao nhất kể từ năm 2006 đến nay. Mức độ cải thiện trong chất lượng điều hành của các tỉnh, thành phố có thể thấy rõ hơn khi xem xét thay đổi điểm số PCI gốc trung bình năm của 63 tỉnh thành phố. Do chỉ số PCI gốc sử dụng các chỉ tiêu thống nhất trong 15 năm qua, nên có thể sử dụng chỉ số này để theo dõi sự tiến bộ của các tỉnh, thành phố theo thời gian. Kết quả chỉ số PCI gốc năm 2019 cho thấy tỉnh trung vị có điểm số PCI gốc đạt 63,25 điểm, vượt mức kỷ lục năm 2018 để trở thành điểm số PCI gốc cao nhất trong 15 năm thực hiện PCI đến nay. Những thay đổi của các chỉ số thành phần PCI gốc từ năm 2006 tới nay cũng cho thấy khá nhiều lĩnh vực có cải thiện theo thời gian, nhất là từ năm 2016 trở lại đây, như Gia nhập thị trường, Tính minh bạch, Chi phí không chính thức, Môi trường kinh doanh bình đẳng, Tính năng động tiên phong của chính quyền, Đào tạo lao động và Thiết chế pháp lý. Tuy nhiên, một số lĩnh vực còn lại có mức độ cải thiện ít ổn định hơn như Chi phí Thời gian, Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, và thậm chí có lĩnh vực lại giảm đi như Tiếp cận đất đai và ổn định trong sử dụng đất.

Qua các năm thực hiện, có thể thấy khoảng cách giữa tỉnh đứng đầu và tỉnh đứng cuối của điểm số PCI hay điểm số PCI gốc ngày càng thu hẹp, xu hướng cải thiện tích cực được duy trì. Bên cạnh tín hiệu đáng mừng là việc cải thiện của những tỉnh đứng cuối, thì xu hướng cải thiện của các tỉnh ở nhóm trên đang có dấu hiệu chậm lại, có thể nguyên nhân là do các lĩnh vực dễ cải cách đã được các tỉnh đứng đầu hoàn thiện trong khi cải cách ở các lĩnh vực khó hơn gặp nhiều thách thức. Đây không chỉ là bài toán dành cho các tỉnh đứng đầu mà còn là của các tỉnh đang có xu hướng cải thiện tốt như Thừa Thiên Huế cần phải tiếp tục phát huy sáng kiến để cải cách các lĩnh vực điều hành nhiều thách thức để duy trì đà cải thiện môi trường kinh doanh tại tỉnh.

Ngoài những chuyển biến chung được đề cập ở trên, qua điểm số PCI 2019 và các năm trước có thể nhận thấy được một số xu hướng chính, nổi bật của môi trường kinh doanh của Việt Nam, cụ thể:

***Mức độ năng động, sáng tạo của chính quyền cấp tỉnh gia tăng:***

Điều tra PCI 2019 cho thấy cảm nhận tích cực hơn về sự năng động, sáng tạo của chính quyền các tỉnh, thành phố trong việc tạo thuận lợi cho sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân từ phía các doanh nghiệp. Năm 2019 có 54,1% doanh nghiệp cho biết thái độ của chính quyền địa phương đối với khu vực kinh tế tư nhân là tích cực, có 80% doanh nghiệp đồng ý với nhận định “UBND tỉnh/thành phố linh hoạt trong khuôn khổ pháp luật nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp tư nhân”, có 65,8% doanh nghiệp nhận thấy “UBND tỉnh/thành phố năng động và sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề mới phát sinh”, đây đều là những con số cao nhất kể từ năm 2006.

Công tác giải quyết vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp đã có những cải thiện rõ rệt. Năm 2019 có 74,1% doanh nghiệp cho biết các khó khăn, vướng mắc được tháo gỡ kịp thời qua các cuộc đối thoại, tiếp xúc doanh nghiệp tại tỉnh (năm 2017 và 2018 lần lượt là 67% và 68,5%). Tỷ lệ doanh nghiệp nhận được các trả lời vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp năm 2019 là 94,9%, có cải thiện nhẹ so với 2017 (94,1%). Đáng lưu ý, năm 2019 có tới 82,5% doanh nghiệp hài lòng với phản hồi và cách giải quyết của cơ quan chính quyền đối với những vướng mắc, khó khăn mà họ đã phản ánh, cao hơn đáng kể so với mức 77,4% của năm 2018 và mức 76,7% của năm 2017.

Tính năng động sáng tạo của chính quyền tỉnh Thừa Thiên Huế cũng được đánh giá tích cực và cải thiện qua các năm khi đạt 6,61 điểm (cao nhất trong các năm) xếp thứ 22 trong các tỉnh. Chỉ tiêu được đánh giá khá cao ở tính năng động của tỉnh là DN nhận được phản hồi của cơ quan nhà nước tỉnh sau khi phản ánh khó khăn, vướng mắc với tỉ lệ là 98% (cao hơn trung vị 3%). Tỉnh Thừa Thiên Huế cũng mạnh dạn triển khai nhiều mô hình về quản lý, điều hành kinh tế như việc tiếp tục hoàn thiện và vận hành hiệu quả chính quyền thông minh gắn với triển khai các dịch vụ đô thị thông minh. Mô hình Trung tâm điều hành Đô thị thông minh của tỉnh Thừa Thiên Huế đã được giải thưởng Viễn thông Châu Á ở hạng mục Dự án thành phố thông minh sáng tạo nhất Châu Á. Các sở, ban, ngành cũng mạnh dạn triển khai những mô hình hiệu quả như Công an tỉnh Thừa Thiên Huế triển khai thí điểm tại Công an TP Huế, phần mềm ứng dụng quản lý cư trú đã phát huy hiệu quả khi giảm đi nhiều thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho công tác quản lý của lực lượng Công an, giảm phiền hà cho các cơ sở lưu trú, người dân.

***Môi trường kinh doanh bình đẳng hơn:***

Một số đánh giá về sự ưu ái cho doanh nghiệp có vốn nhà nước, doanh nghiệp FDI đã có sự cải thiện tích cực, tỷ lệ doanh nghiệp đồng ý với nhận định “các doanh nghiệp có phần vốn nhà nước thường dễ dàng hơn trong việc có được hợp đồng từ cơ quan nhà nước” vào năm 2019 chỉ còn là 21%, giảm 6% so với năm 2015. Năm 2019, chỉ 19,1% doanh nghiệp dân doanh đồng ý với nhận định các doanh nghiệp có phần vốn nhà nước được thực hiện “thủ tục hành chính nhanh chóng và đơn giản hơn” (năm 2015 là 23%).

Bên cạnh đó mức độ ưu ái của chính quyền địa phương với các doanh nghiệp lớn và thân hữu đã có dấu hiệu giảm so với các năm trước. Cụ thể, tỷ lệ doanh nghiệp đồng ý với nhận định “Hợp đồng, đất đai và các nguồn lực kinh tế khác chủ yếu rơi vào tay các doanh nghiệp có liên kết chặt chẽ với chính quyền tỉnh” năm 2019 chỉ còn là 63,4%, giảm mạnh từ con số 76,9% của năm 2015. Tỷ lệ doanh nghiệp cho biết “ưu đãi với các công ty lớn là trở ngại cho hoạt động kinh doanh của bản thân doanh nghiệp” là 51,1%, đã giảm so với mức 56,5% năm 2015. Có thể thấy doanh nghiệp đã có những đánh giá tích cực hơn về mức độ bình đẳng của môi trường kinh doanh so với những năm trước thể hiện tương đối rõ trong những đánh giá về mức độ ưu ái của chính quyền địa phương đối với các doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp FDI.

Tương tự xu thế chung, Thừa Thiên Huế cũng nhận được những đánh giá tích cực từ cộng đồng doanh nghiệp về chỉ số Cạnh tranh bình đẳng. Mặc dù không phải là năm có điểm số Cạnh tranh bình đẳng tốt nhất tuy nhiên điểm số này trong năm 2019 là cao nhất kể từ khi Cạnh tranh bình đẳng được đưa lại vào đánh giá PCI (2013), xếp thứ 21 trên toàn quốc.

***Tính minh bạch được cải thiện:***

Kết quả điều tra PCI 2019 ghi nhận một số dấu hiệu cải thiện trong việc tiếp cận thông tin của các địa phương so với năm trước. Khả năng tiếp cận tài liệu quy hoạch của doanh nghiệp đã tăng từ 2,38 điểm vào năm 2018 lên mức 2,50 điểm vào năm 2019 điều này cho thấy doanh nghiệp đánh giá việc tiếp cận các tài liệu quy hoạch của doanh nghiệp đã dễ dàng hơn. Tỷ lệ doanh nghiệp cho biết cần có “mối quan hệ” để có được các tài liệu của tỉnh năm 2019 là 60,4%, giảm đáng kể từ con số 69,4% vào năm 2018. Tỷ lệ doanh nghiệp đồng ý với nhận định “thương lượng với cán bộ thuế là phần thiết yếu trong hoạt động kinh doanh” đã giảm từ con số 53,2% năm 2018 xuống còn 47,1% năm 2019. Chất lượng trang thông tin điện tử của chính quyền các tỉnh, thành phố cũng đã cải thiện hơn và tỷ lệ doanh nghiệp truy cập trang web của tỉnh, thành phố có xu hướng tăng. Những chỉ tiêu trên của năm 2019 đều có sự cải thiện đều đặn kể từ năm 2015 tới nay. Điều này cho thấy những nỗ lực của chính quyền các tỉnh, thành phố trong thời gian gần đây đã bước đầu có kết quả.

Bên cạnh những nỗ lực được cộng đồng doanh nghiệp ghi nhận thì vẫn còn những mặt cần tiếp tục tăng cường minh bạch trong cung cấp dịch vụ công. Các chỉ tiêu như tỷ lệ doanh nghiệp cần có "mối quan hệ" để có được các tài liệu của tỉnh, sự phổ biến trong thương lượng về mức thuế phải nộp và cả khả năng dự đoán được mức độ thực thi của chính quyền địa phương với pháp luật Trung ương vẫn cần được cải thiện.

***Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự được củng cố:***

Theo kết quả PCI 2019, tỷ lệ doanh nghiệp tin tưởng vào khả năng bảo vệ của pháp luật về vấn đề bản quyền hoặc thực thi hợp đồng đã tăng từ 81,2% của năm 2015 lên 87,8% của năm 2019, cao nhất trong 15 năm qua. Ngoài ra doanh nghiệp đánh giá “Hệ thống pháp luật có cơ chế giúp doanh nghiệp tố cáo hành vi nhũng nhiễu của cán bộ” đã tăng từ 19,1% năm 2006 lên 34,5% năm 2019. Chất lượng giải quyết các tranh chấp qua tòa án có sự cải thiện trong năm 2019 so với trước. Có 90,7% doanh nghiệp đồng ý với nhận định “Tòa án các cấp của tỉnh xét xử các vụ kiện kinh tế đúng pháp luật”, năm 2015 là 87,9% và có 72,4% doanh nghiệp cho biết “Tòa án các cấp của tỉnh xử các vụ kiện kinh tế nhanh chóng”, tăng đáng kể so với mức 31,4% của năm 2013.

Tình hình an ninh trật tự tại các địa phương được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá đã có sự cải thiện. Tỷ lệ các doanh nghiệp đánh giá tình hình an ninh trật tự tại địa phương là tốt/rất tốt đã tăng dần trong ba năm từ 56,5% của năm 2017 lên 57,7% của năm 2018 và 60,5% của năm 2019. Bên cạnh đó tỷ lệ doanh nghiệp cho biết bị trộm cắp hoặc đột nhập trong vòng 1 năm trước đó đã giảm dần từ con số 13,6% của năm 2017 xuống còn 12% của năm 2018 và 11,4% của năm 2019. Doanh nghiệp cũng cho biết việc phải trả tiền bảo kê để được hoạt động yên ổn đã giảm chỉ còn 1,6% trong năm 2019 (năm 2017 là 2,9%, năm 2018 là 1,7%). Điều này cho thấy những nỗ lực mạnh mẽ của cơ quan công an trong việc trấn áp tội phạm trong thời gian gần đây đã tạo ra được những tác động tích cực đối với cộng đồng doanh nghiệp.

Chỉ số Thiết chế pháp lý của tỉnh Thừa Thiên Huế cũng được đánh giá cải thiện qua các năm, từ năm 2015 đến nay điểm số của chỉ số này luôn tăng điểm, năm sau cao hơn năm trước, điểm số Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự năm 2019 đạt 6,96 điểm cao nhất trong các năm.

***Chi phí không chính thức tiếp tục giảm:***

Nỗ lực phòng chống tham nhũng và cắt giảm chi phí không chính thức của các địa phương đã ghi nhận những phản ánh tích cực của cộng đồng doanh nghiệp. Tỷ lệ doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức trong Điều tra PCI 2019 chỉ là 53,6%, mức thấp nhất trong 6 năm trở lại đây. Tỷ lệ doanh nghiệp lo ngại “tình trạng chạy án” là phổ biến trong hoạt động tố tụng qua tòa án chỉ còn 21,6%, giảm đáng kể so với hai năm 2017 và 2018. Năm 2019, tỷ lệ doanh nghiệp đồng ý với nhận định “chi trả ‘hoa hồng’ là cần thiết để có cơ hội thắng thầu” chỉ còn là 41,2%, tiếp tục giảm so với con số 48,4% của năm 2018 và mức 54,9% của năm 2017.

Dù vậy, vẫn cần nhiều nỗ lực hơn nữa để giảm chi phí không chính thức cho doanh nghiệp, nhất là trong một số lĩnh vực vẫn chưa có sự cải thiện ổn định thì cần có các chuyển động mạnh mẽ hơn. Chẳng hạn tỷ lệ doanh nghiệp cho biết có chi trả chi phí không chính thức để đẩy nhanh thủ tục đất đai sau khi giảm từ mức 32% của năm 2017 xuống còn 30,8% của năm 2018, thì lại gia tăng lên mức 36% của năm 2019. Tỷ lệ doanh nghiệp cho biết có chi trả chi phí không chính thức cho cán bộ thanh, kiểm tra sau khi đã giảm mạnh từ 51,9% của năm 2017 xuống còn 39,3% của năm 2018 tuy nhiên năm 2019 đã chững lại và vẫn xung quanh mức này (39,3%). Tỷ lệ doanh nghiệp phải chi trả trên 10% doanh thu cho các khoản chi phí không chính thức năm 2019 là 7,5%, tăng nhẹ so với con số 7,1% của năm 2018.

Điểm số Chi phí không chính thức của tỉnh Thừa Thiên Huế xếp thứ 22 trên toàn quốc, đạt 6,40 điểm đây là điểm số cao nhất kể từ năm 2014. Tỉ lệ doanh nghiệp cho biết “tình trạng nhũng nhiễu khi giải quyết TTHC cho doanh nghiệp là phổ biến” là 44% thấp hơn 10% so với tỉnh trung vị. Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí của tỉnh cũng được thực hiện quyết liệt và đồng bộ. Trong năm 2019, Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế chỉ đạo Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo xây dựng kế hoạch 38-KH-UBND ngày 27/02/2019 về triển khai thi hành Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Ủy ban mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị, xã hội cũng đã phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho quần chúng nhân dân, nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; các cơ quan báo chí ở địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh đã tích cực xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về công tác cải cách hành chính; thông tin các văn bản quy định về phòng, chống tham nhũng đã góp phần thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí của tỉnh.

***Cải cách hành chính có kết quả tích cực và cần đẩy mạnh hơn ở một số lĩnh vực:***

Điều tra PCI 2019 cho thấy những chuyển biến tích cực của công tác cải cách hành chính, từ cảm nhận của các doanh nghiệp về chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các tỉnh, thành phố. Cụ thể có 81,3% doanh nghiệp cho biết “Cán bộ nhà nước giải quyết công việc hiệu quả”, tăng đáng kể từ 67,4% năm 2015. Năm 2019 có 73,6% doanh nghiệp quan sát thấy “Cán bộ nhà nước thân thiện” trong quá trình giải quyết thủ tục, tăng khá nhiều so với 58% của năm 2015. Đáng lưu ý, có 72,6% doanh nghiệp phản ánh “Thời gian thực hiện thủ tục hành chính được rút ngắn hơn so với quy định” trong điều tra năm 2019, tiếp tục xu hướng gia tăng từ 67% năm 2017 và 69,8% của năm 2018. Tỷ lệ doanh nghiệp “phải dành hơn 10% quỹ thời gian để tìm hiểu và thực hiện các quy định pháp luật” chỉ còn 29,5%, mặc dù vẫn còn tương đối cao, nhưng đã giảm đáng kể so với con số 35,5% của năm 2015.

Bên cạnh những điểm tích cực thì vẫn còn một số lĩnh vực thủ tục hành chính có tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá là còn nhiều phiền hà, như đất đai (35%), thuế, phí (25%), bảo hiểm xã hội (23%), xây dựng, giao thông (14%). Xét theo chuỗi thời gian từ năm 2015 đến 2019, một số lĩnh vực có tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá phiền hà đã giảm đi như Thuế, phí, bảo hiểm xã hội, quản lý thị trường và đăng ký doanh nghiệp. Một số lĩnh vực khác thì lại chưa có sự cải thiện như vậy, như đất đai, xây dựng, phòng cháy, bảo vệ môi trường và lao động.

Công tác cải cách hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế trong năm 2019 đã được triển khai mạnh mẽ. Hiện nay đã có 2.132/2.132 thủ tục hành chính được đưa vào thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. Trung tâm hành chính công của tỉnh Thừa Thiên - Huế là một điểm sáng về cơ chế một cửa giải quyết TTHC với hệ thống công nghệ thông tin được thiết kế thân thiện, chặt chẽ, giung tâm hànbưungtưung tâm hành chính công của tỉnh Thừa Thiên - Huế là một điể. Việc ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả đã giúp giảm thời gian làm thủ tục cho doanh nghiệp, quản lý chặt chẽ hơn đối với cán bộ thực hiện TTHC qua đó nguy cơ nhũng nhiễu tiêu cực giảm đi một cách đáng kể.

Một trong những giải pháp tỉnh triển khai nhằm góp phong những giải pháp tỉnh triển khai nhằm áng kể.m thời gian làm thủ tục cho doanh ng là đlà phong những giải pháp tỉnh triển khai (DVCTT), tăng cư những giải pháp tỉnh triển khVCTT của các cơ quan, đơn vị. ĐCTThCTT của các cơ , các cơ quan nhà nư, đơn vị. triển khai nhằm áng kể.m thời gian làm thủ tục cho doan. S các cơ quan nhà nư, đơn vị. triển khai nhằm áng kể.m thời gian làm thủ tụcTổ các cơ quan nhà nư, đơn vị. triểC trên địa bàn tỉnh 5 tháng đầu năm 2020 là 232.527 hồ sơ, tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là 20.697 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 8,9%. Tỷ lệ này còn thấp so với yêu cầu cỷ lệ này còn thấp so v là tối thiểu 20%, tiểu  còn thấp so với yêu cầuếp nhận trực tuyến là 20.697 hồ sơ, chiếm tỉ lệ 8,9%. nghiệp, quản lý chặt chẽ hơn đối với cán bộ UBND tỉnh và sự vào cuộc quyết liệt hơn của các sở, ngành, địa phương.

***Vướng mắc khi triển khai dự án liên quan tới nhiều lĩnh vực:***

Vướng mắc khi triển khai dự án liên quan tới nhiều lĩnh vực về cơ bản đã có những thay đổi tích cực, tuy nhiên có không ít dự án liên quan đến nhiều thủ tục hành chính phải có sự tham gia giải quyết của nhiều đơn vị, nhiều cấp thì vẫn còn vướng mắc. Đó có thể là những rối rắm, chồng lấn, xung đột về mặt quy trình, hồ sơ, thẩm quyền, dẫn đến thời gian thực hiện kéo dài, thủ tục không thể tiên liệu trước, tạo ra nhiều tốn kém về thời gian và chi phí. Như trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường… theo phản ánh có rất nhiều chồng chéo, mâu thuẫn trong quy định pháp luật, khiến doanh nghiệp, nhà đầu tư nhiều khi không biết phải tiến hành thủ tục nào trước, thủ tục nào sau, hồ sơ như thế nào, cơ quan nào là đầu mối. Bản thân chính quyền các tỉnh, thành phố cũng rất lúng túng trong áp dụng và phải đối mặt với nhiều rủi ro pháp lý trước ma trận quy định pháp luật này.

***Khó khăn trong quá trình triển khai dự án có công trình xây dựng:***

Kết quả điều tra PCI cho thấy, những thủ tục về đất đai và giải phóng mặt bằng, thủ tục liên quan tới quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và quyết định chủ trương đầu tư là những thủ tục doanh nghiệp cho biết có gặp khó khăn cao hơn cả (từ 56% cho đến 41,6%). Một số thủ tục có tỷ lệ doanh nghiệp phản ánh gặp khó khăn ở mức thấp hơn như cấp, thoát nước và kết nối cấp điện, nhưng vẫn có tới 24,9% và 28,2% doanh nghiệp phải đối mặt với khó khăn khi thực hiện.

Bên cạnh đánh giá chất lượng điều hành kinh tế của các tỉnh, khảo sát PCI cũng cho biết tình hình kinh doanh của doanh nghiệp. Khảo sát PCI 2019 ghi nhận 51% doanh nghiệp tham gia điều tra cho biết sẽ mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh trong 2 năm tới, cho thấy mức độ lạc quan của các doanh nghiệp dân doanh năm 2019 ở mức tương đối cao. Con số này tăng nhẹ so với tỷ lệ 49% của điều tra năm 2018 và cao hơn đáng kể so với mức đáy của những năm 2012-2013, thời điểm nền kinh tế Việt Nam gặp nhiều khó khăn. Mức độ lạc quan của doanh nghiệp cũng thay đổi theo quy mô doanh nghiệp. Nhóm doanh nghiệp có số vốn từ 200 tỷ đồng trở lên có tỷ lệ sẽ mở rộng hoạt động lên tới 69%, thì tỷ lệ này của nhóm doanh nghiệp có quy mô vốn dưới 1 tỷ đồng là 45%. Xu hướng này cũng có thể quan sát theo quy mô lao động của doanh nghiệp, 65% doanh nghiệp có từ 300 lao động trở lên cho biết sẽ mở rộng quy mô hoạt động, trong khi đó tỷ lệ này với nhóm doanh nghiệp sử dụng ít hơn 10 lao động chỉ gần 45%. Có thể thấy các doanh nghiệp có quy mô lớn có tình hình kinh doanh và triển vọng kinh doanh tốt hơn các doanh nghiệp nhỏ. PCI 2019 cũng cho biết những vấn đề khó khăn mà doanh nghiệp gặp phải, trong đó năm vấn đề khó khăn nhất của doanh nghiệp gặp phải bao gồm: tìm kiếm khách hàng (63%), tiếp cận vốn (35%), tìm kiếm nhân sự thích hợp (34%), tiếp đến là tìm kiếm đối tác kinh doanh (28%), biến động thị trường (27%). Dù đã có những cải thiện nhất định, nhưng vẫn có 18% doanh nghiệp lo ngại trước vấn đề biến động chính sách, pháp luật.